

Bản Chi Tiết Sản Phẩm
 Ngày Phát Hành 16/04/2009.
 Mã số no. 4.1.009
 Hiệu đính No. 00
 Sikadur®-30

Sikadur® - 330

Nhựa epoxy hai thành phần dùng để thấm chèn

Mô tả	Sikadur®-330 là sản phẩm gốc nhựa epoxy hai thành phần dùng để thấm chèn, không có dung môi.
Ứng dụng	<ul style="list-style-type: none"> ■ Nhựa dùng để thấm chèn cho lưới gia cường SikaWrap®, thi công ở nơi khô ráo ■ Là lớp kết nối cho những nơi ẩm ướt. ■ Là chất kết dính để dán các bản mỏng Sika® CarboDur® Plates với nhiều loại bề mặt khác nhau.
Ưu điểm	<ul style="list-style-type: none"> ■ Dễ trộn và dễ thi công bằng bay, rulo. ■ Sản phẩm được dùng để trám trét dễ dàng. ■ Rất dễ thi công trên bề mặt đứng hoặc trần. ■ Kết dính rất tốt trên nhiều loại bề mặt (vật liệu). ■ Tính chất cơ học rất tốt. ■ Không có dung môi
Kiểm nghiệm	
Chứng nhận/ Tiêu chuẩn	<p>Thông tin theo yêu cầu của Socotec (Pháp) (Đề nghị tham khảo tài liệu kỹ thuật Sika® CarboDur, SikaWrap®)</p> <p>Viện nghiên cứu cầu đường (Ba Lan) : IBDIM số AT/2003-04-336</p>
Thông tin về sản phẩm	
Hình dáng	
Ngoại quan / Màu sắc	<p>Thành phần A : dạng sệt có màu trắng.</p> <p>Thành phần B : dạng sệt có màu xám.</p> <p>Hỗn hợp A và B sau khi trộn có màu xám nhạt.</p>
Đóng gói	<p>Thông thường : 4 kg/ bộ.</p> <p>Đóng gói công nghiệp : Thành phần A : 24 kg/ thùng. Thành phần B : 6 kg/ thùng.</p>
Bảo quản	
Điều kiện bảo quản/ Hạn sử dụng	Hạn sử dụng là 24 tháng kể từ ngày sản xuất nếu bao bì chưa mở, bảo quản trong điều kiện môi trường khô ráo, không bị ánh sáng mặt trời chiếu trực tiếp và ở nhiệt độ từ +5°C đến +25°C
Thông số kỹ thuật	
Gốc hóa học	Nhựa epoxy
Tỷ trọng	Hỗn hợp nhựa : 1.31 kg/ l (ở 23°C)



Độ nhớt	Tỷ số cắt là 50/giây	
	Nhiệt độ	Độ nhớt
	10 ⁰ C	~ 10000 mPas
	23 ⁰ C	~ 6000 mPas
	35 ⁰ C	~ 5000 mPas
Hệ số giãn nở	45 x 10 ⁻⁶ cho 1 ⁰ C (-10 ⁰ C đến +40 ⁰ C)	
Tính ổn định	Biến dạng nhiệt nóng : (HDT) (ASTM D648)	
	Thời gian bảo dưỡng	Nhiệt độ
	7 ngày	+10 ⁰ C
	7 ngày	+23 ⁰ C
	7 ngày	+35 ⁰ C
	7 ngày, +10 ⁰ C thêm 7 ngày ở 23 ⁰ C	-
		HDT
		+36 ⁰ C
		+47 ⁰ C
		+53 ⁰ C
		+43 ⁰ C
Nhiệt độ làm việc	-40 ⁰ C đến +50 ⁰ C	
Tính chất cơ lý		
Lực bám dính	Bề mặt bê tông (được làm nhám) bị bong tróc : > 1 ngày (EN 24624).	
Modun	Uốn : 3,800 N/ mm ² (7 ngày ở 23 ⁰ C) (DIN 53452)	
	Căng : 4,500 N/ mm ² (7 ngày ở 23 ⁰ C) (DIN 53455)	
Khả năng giãn dài đến đứt	0.9 % (7 ngày ở 23 ⁰ C)	
Khả năng chịu tác động	Kháng hóa chất : Sản phẩm không thể tiếp xúc trực tiếp với hóa chất.	
	Kháng nhiệt : Có thể chịu được đến nhiệt độ +50 ⁰ C.	
Thông tin hệ thống		
Hệ thống thi công	Lớp lót Sikadur [®] -330.	
	Lớp thấm chèn Sikadur [®] -330.	
	Lớp lưới gia cường SikaWrap [®] (phù hợp theo yêu cầu).	
Chi tiết thi công		
Định mức	Định mức phụ thuộc vào độ nhám bề mặt nền và độ thấm của loại lưới SikaWrap [®] . Để nghị tham khảo tài liệu kỹ thuật của sản phẩm SikaWrap [®] . Định mức thông thường : 0.7 đến 1.5 kg/ m ²	
Chất lượng bề mặt	Bề mặt phải đặc chắc và lực chịu uốn phải đủ lớn sao cho lực bám tối thiểu là 1.0 N/ mm ² hoặc phải phù hợp theo yêu cầu thiết kế. Bề mặt cần phải khô và sạch, không dính dầu mỡ, sơn và bụi bẩn. Bề mặt được kết dính phải bằng phẳng (độ chênh tối đa là 2mm cho 0.3m dài). Đối với bậc cấp hoặc khung mẫu không nhiều hơn 0.5mm. Đối với những đống lỗi lớn có thể dùng máy bắn cát hoặc máy mài để làm phẳng. Đối với những lớp phủ ở góc tường thì bán kính của góc nhỏ nhất cho phép là 20 mm (tùy thuộc vào loại SikaWrap [®]) hoặc tuân thủ theo thiết kế. Cũng có thể dùng máy mài góc hoặc thi công lớp vữa SikaDur [®] để tạo góc.	
Chuẩn bị bề mặt	Bề mặt bê tông hay bề mặt cần gia cố phải được chuẩn bị sạch bằng dụng cụ cơ học như máy bắn cát hoặc máy mài. Bề mặt gỗ phải được làm phẳng hoặc chà giấy nhám. Tất cả bụi bẩn hay mảnh vụn bề mặt phải được làm sạch bằng chất tẩy rửa công nghiệp trước khi thi công Sikadur [®] -330. Những mảnh vụn của bề mặt cần được làm sạch và những chỗ bị lỗi cần phải bỏ hoặc trám trét kỹ lưỡng. Khi chuẩn bị bề mặt, để trám trét các lỗ hổng hoặc bề mặt không phẳng thì dùng hỗn hợp Sikadur [®] -30 với cát (theo tỉ lệ 1 : 1). Cần kiểm tra lực bám dính để chắc chắn rằng bề mặt được chuẩn bị đúng kỹ thuật. Đối với những khe nứt có bề rộng nhỏ hơn 0.25 mm thì dùng Sikadur [®] -752 hoặc là sản phẩm nhựa Sikadur [®] phù hợp để trám.	

Điều kiện thi công / Giới hạn

Nhiệt độ bề mặt	Nhiệt độ tối thiểu là +10 ⁰ C, tối đa là 35 ⁰ C
Nhiệt độ môi trường	Nhiệt độ tối thiểu là +10 ⁰ C, tối đa là 35 ⁰ C
Độ ẩm bề mặt	Độ ẩm bề mặt nhỏ hơn 4% (Phương pháp thử nghiệm Sika-Tramex).
Điểm sương	Cần thận sự ngưng đọng hơi nước. Nhiệt độ môi trường trong quá trình thi công phải cao hơn điểm sương ít nhất là 3 ⁰ C.

Hướng dẫn thi công

Cách trộn	Tỷ lệ trộn (theo trọng lượng) A : B = 4 : 1 Cần phải cân đong chính xác mỗi thành phần khi trộn mẫu.
Thời gian trộn	Trộn nguyên bộ : Trộn hai thành phần A và B vào nhau trong ít nhất là 3 phút bằng cần khuấy xoắn hình lưới khoan có tốc độ chậm (cao nhất là 600 vòng/phút) cho đến khi hỗn hợp đồng nhất có màu xám.Sau đó vét sạch xung quanh thùng trộn và tiếp tục trộn trong 1 phút ở tốc độ chậm để hạn chế sự cuốn khí. Nên trộn lượng vừa đủ dùng vì khi thi công lâu mẫu sẽ đóng cứng rất khó thi công. Trộn không nguyên bộ : Phải khuấy đều từng thành phần riêng lẻ trước, sau đó cân từng thành phần cho đúng tỷ lệ rồi tiến hành trộn như trên.

Phương pháp thi công	<p>Trước khi thi công phải chắc chắn độ ẩm bề mặt và điểm sương phải đạt yêu cầu.</p> <p>Kích thước SikaWrap[®] phải được cắt chính xác.</p> <p>Thi công nhựa : Thi công lớp Sikadur[®]-330 lên bề mặt đã được chuẩn bị sẵn bằng rulo hay cọ quét.</p> <p>Cách đặt lưới và dán : Đặt lưới SikaWrap[®] trực tiếp lên Sikadur[®]-330, cẩn thận ép lưới lên Sikadur[®]-330 bằng rulo nhựa loại có rãnh sao cho lớp Sikadur[®]-330 này lấp đầy qua lỗ lưới và không được ép quá mạnh sẽ tạo nếp gấp cho lưới.</p> <p>Thi công thêm lưới : Khi thi công lớp lưới thứ hai thì phải thi công lớp Sikadur[®]-330 lên lớp thứ nhất trong khi lớp thứ nhất vẫn còn ướt (tối đa là 60 phút ở 23⁰C) và dùng rulo nhựa có sọc ép chặt lưới như thi công lớp thứ nhất.</p> <p>Nếu không thể thi công kịp trong 60 phút thì thời gian chờ tối thiểu là 12 tiếng và phải theo dõi trước khi thi công lớp thứ hai.</p> <p>Lớp phủ :</p> <ul style="list-style-type: none">- Nếu dùng vữa phủ lên lưới SikaWrap[®] thì trước khi thi công vữa cần phải thi công một lớp Sikadur[®]-330 với định mức tối đa 0.5 kg/ m² lên lớp lưới, sau đó rắc cát làm nhám bề mặt để tạo lực bám dính tốt hơn cho vữa sau này.- Nếu muốn sơn phủ lên lớp SikaWrap[®] thì có thể làm lán bề mặt Sikadur[®]-330 bằng cọ quét khi lớp này còn ướt. <p>Mối nối : Nối theo chiều lớp lưới : Mỗi nối lưới SikaWrap[®] có bề rộng tối thiểu chồng lên nhau là 100 mm (tùy thuộc vào loại lưới SikaWrap[®]) hoặc là tuân thủ theo thiết kế.</p> <p>Nối tiếp xúc :</p> <ul style="list-style-type: none">- Theo một chiều lưới : Khi đặt lưới SikaWrap[®] theo một hướng không chồng lên nhau chỉ được thi công khi có yêu cầu của bản thiết kế.- Nối đa phương : Bề rộng mỗi nối chồng lên nhau tối thiểu là 100 mm (tùy thuộc vào loại lưới) hoặc tuân thủ theo thiết kế.
----------------------	---

Vệ sinh dụng cụ	Vệ sinh dụng cụ ngay lập tức sau khi làm xong bằng Sika [®] Colma Cleaner . Nếu vật liệu đã đóng rắn nên dùng biện pháp cơ học để làm sạch.
-----------------	--

Thời gian thi công	<table border="1"><thead><tr><th>Nhiệt độ</th><th>Thời gian</th></tr></thead><tbody><tr><td>10⁰C</td><td>90 phút (5 kg)</td></tr><tr><td>35⁰C</td><td>30 phút (5 kg)</td></tr></tbody></table>	Nhiệt độ	Thời gian	10 ⁰ C	90 phút (5 kg)	35 ⁰ C	30 phút (5 kg)
Nhiệt độ	Thời gian						
10 ⁰ C	90 phút (5 kg)						
35 ⁰ C	30 phút (5 kg)						

Thời gian cho phép thi công tính từ lúc trộn hai thành phần với nhau. Nhiệt độ môi trường thấp thì thời gian cho phép thi công có thể kéo dài hơn và nhiệt độ môi trường cao thì thời gian cho phép thi công ngắn lại. Khi trộn khối lượng lớn thì thời gian cho phép thi công cũng ngắn lại. Để kéo dài thời gian cho phép thi công thì trộn khối lượng ít lại hoặc trước khi trộn nên để cả hai thành phần trong môi trường lạnh.

Thời gian khô mặt

Nhiệt độ	Thời gian
10°C	60 phút
35°C	30 phút

Thời gian chờ

Sản phẩm	Nhiệt độ bề mặt	Tối thiểu	Tối đa
Sikadur®-330	10°C	24 giờ	Bảo dưỡng sau 7 ngày và tẩy nhờn bằng Sika® Colma Cleaner và chà giấy nhám trước khi sơn phủ
	23°C	12 giờ	
	35°C	6 giờ	
Sản phẩm	Nhiệt độ bề mặt	Tối thiểu	Tối đa
Sikadur®-330 Sơn Sikagard®	10°C	24 giờ	Bảo dưỡng sau 7 ngày và tẩy nhờn bằng Sika® Colma Cleaner và chà giấy nhám trước khi sơn phủ
	23°C	12 giờ	
	35°C	6 giờ	

Thời gian chỉ có tính tương đối và phụ thuộc vào điều kiện nhiệt độ môi trường

Lưu ý thi công / Giới hạn

Đây là sản phẩm có tính chất chuyên dụng vì vậy người sử dụng cần có kinh nghiệm.

Sikadur®-330 cần được bảo vệ không cho tiếp xúc với nước hoặc bị mưa ướt tối thiểu 24 giờ sau khi thi công.

Phải chắc chắn việc dán lưới và ép chặt lên Sikadur®-330 trước khi Sikadur®-330 khô mặt.

Sikadur®-330 cần phải có lớp phủ bảo vệ như vữa hoặc sơn tùy theo mục đích. Chống tia UV thì dùng Sikagard®-550W, Sikagard®-675W hoặc Sikagard®-685S.

Ở nhiệt độ thấp hoặc độ ẩm môi trường cao thì bề mặt Sikadur®-330 có thể còn hơi dính tay, nếu muốn thi công lớp thứ hai hoặc sơn phủ lên thì lớp dính này phải được loại bỏ để đảm bảo độ bám dính là tốt nhất. Loại bỏ lớp dính này bằng nước. Trong mọi trường hợp, trước khi thi công lớp thứ hai thì bề mặt lớp thứ nhất phải khô ráo hoàn toàn.

Nếu thi công trong điều kiện nóng hoặc lạnh thì nên giữ nguyên liệu trong điều kiện lưu trữ 24 giờ trước khi thi công để đảm bảo chất lượng trong quá trình trộn, thi công và thời gian cho phép thi công.

Số lớp thi công chồng lên nhau phải được kiểm soát tránh trường hợp thời gian chờ quá lâu giữa hai lớp. Số lớp thi công phụ thuộc vào loại lưới SikaWrap® và điều kiện nhiệt độ môi trường.

Bảo dưỡng

Sản phẩm đã được thi công

Nhiệt độ	Thời gian bảo dưỡng hoàn toàn
10°C	7 ngày
23°C	5 ngày
35°C	3 ngày

Thời gian bảo dưỡng chỉ có tính tương đối và phụ thuộc vào điều kiện nhiệt độ môi trường.

Miễn trừ

Các thông tin, và đặc biệt, những hướng dẫn liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm Sika, được cung cấp với thiện chí của chúng tôi dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về sản phẩm trong điều kiện được lưu trữ đúng cách, sử dụng và thi công trong điều kiện bình thường theo hướng dẫn của Sika. Trong ứng dụng thực tế, chúng tôi không bảo đảm sản phẩm sẽ phù hợp với một mục đích cụ thể nào đó nếu có sự khác biệt về vật tư, cốt liệu và điều kiện thực tế của công trường, cũng như không có một ràng buộc pháp lý nào đối với chúng tôi ngụ ý từ các thông tin này hoặc từ một hướng dẫn bằng văn bản, hay từ bất cứ một sự tư vấn nào. Người sử dụng sản phẩm này phải thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công họ mong muốn không. Sika có quyền thay đổi đặc tính của sản phẩm mình. Quyền sở hữu của bên thứ ba phải được chú ý. Mọi đơn đặt hàng chỉ được chấp nhận dựa trên Bảng Điều Kiện Bán Hàng hiện hành của chúng tôi. Người sử dụng phải luôn tham khảo Tài Liệu Kỹ Thuật mới nhất của sản phẩm. Chúng tôi sẽ cung cấp các tài liệu này theo yêu cầu.



Sika Limited (Vietnam)

Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch 1
Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai
Tel: (84-61) 3560 700 Fax: (84-61) 3560 699
www.sika.com.vn, sikavietnam@vn.sika.com

